

CHƯƠNG

1

Ecuador – năm 2014

Tôi là Daboka, cô bé sống giữa lòng rừng già.

Nơi tán rừng cao tới nỗi những tia nắng gần như chẳng bao giờ xuyên nổi qua kẽ lá.

Dây leo rủ dài xuống lòng đất.

Côn trùng và rắn rết, khi bay hay chim đàn tán chuyện và lãng du còn hăng say hơn cả con người.

Nằm dài trên lớp ổ lá chuối trái trên mặt đất, tôi mở hé mắt mà lòng đầy thư thái.

Chút cảm giác ngái ngủ cuối cùng vừa tan biến đi, chưa gì tôi đã mỉm cười sung sướng.

Chỉ còn một ngày nữa thôi là đến lúc khởi hành!

Ngày mai, như thường lệ mỗi độ trăng tròn, chúng tôi sẽ đi thăm họ hàng thân thích sống tận cuối đường mòn. Rừng chuyển mình theo mùa đến mùa đi. Trăng lên, trăng xế, rồi trăng lại mọc, và mỗi lần như vậy, bộ lạc lại lên đường.

Tôi nghĩ tới những hội ngộ, những vui chơi chờ chúng tôi ở bên kia cánh rừng.

Ngày mai sẽ rộn ràng lắm đây!

Làm sao tôi ngờ được mọi chuyện rồi sẽ không như vậy?!

Xung quanh tôi, công việc chuẩn bị đã bắt đầu rồi. Tôi giúi mắt, vươn vai ngồi dậy, ngắm khung cảnh nhộn nhịp ấy. Tim khẽ đập dồn, tôi thấy lòng nao nức hẳn lên.

Bên bếp lửa, chị Akara đang bận tíu tít. Chị chất thêm củi, nhưng lại dùng cành lá tươi đập cho lửa khỏi bùng to, khiến khói bốc mịt mù, trên mấy tấm

phên đan là món thịt chuột lang nước hun khói đang dần se lại. Chị sẽ dành cả ngày trông chừng cho tới khi món thịt hun khói chín đều, để cả nhà mang theo ăn đường.

Mẹ Kouina của chúng tôi đang nhào khối đất sét to dùng để làm đồ gốm. Ngồi cạnh mẹ, chị Assipi của tôi đang trộn màu để vẽ mình.

Cánh đàn bà con gái tụ họp dưới tán cọ, nằm ngửa mặt ngắm trời, rì rầm trò chuyện. Tôi nghe thấy tiếng các bà các chị hạ giọng rúc rích, hòa với tiếng chim rừng lách cha lách chích.

Cánh đàn ông đi vắng cả, trong bản chẳng còn ai. Chắc họ đi săn cả rồi.

“Chị Daboka! Chị Daboka!”

Đó là Loca, em gái tôi. Em nhảy chân sáo tới chỗ tôi. Vệt Tiki đậu trên vai em.

“Chị xem này!”

Em ôm cả vốc quả mọng. Em ngửa đầu và đặt một quả lên trán. Vệt Tiki chớp mắt, quay đầu. Những cọng lông xanh tí hon trên bờm cổ vệt dựng lên, rồi nhanh như chớp, nó vươn sang, nuốt chửng quả mọng

trên trán em. Mỗi lần nó đớp quả, em lại cười phá lên, và cứ chơi trò ấy mãi không chán.

“Chị muốn thử không?”

Tôi vuốt ve chú vệt, nhưng thực không muốn chơi đùa lúc này, chỉ muốn phụ một tay một chân vào việc chuẩn bị. Tôi tới bên đồng lửa, nhập hội với các chị và mẹ.

Chị Assipi nghiền than củi trong cái bát bằng đất sét, lại chế thêm nước quả *jagua*⁽¹⁾ không màu. Thỉnh thoảng chị lại nhỏ thêm nước bọt để than mịn đều.

“Em giúp chị được không?”

Chị đưa tôi mấy quả điều nâu xỉn, gai góc. Tôi liền nhặt hòn đá, đập quả tách vỏ để lấy những chùm hạt hồng điều tí hon, rồi nghiền nát thành sáp. Sáp này khi trộn với dầu của một loại hạt sẽ cho ra thứ màu đỏ, để xoa lên da thì tuyệt đẹp.

Chị Assipi khe khẽ hát. Tôi góp giọng, hát nối đoạn điệp khúc, và chẳng mấy chốc, mẹ tôi cất tiếng trầm trầm, hòa ca với chúng tôi.

(1) Loài cây bản địa Nam Mỹ.

Loca thử góp giọng. Không xong rồi! Em vừa mở miệng, vệt Tiki léo nhéo, rồi rít lên bất mãn. Cảnh ấy hài hước tới nỗi Loca không thể nhịn cười.

Khúc ca thật lôi cuốn, cánh phụ nữ hòa giọng hát theo. Chúng tôi đồng ca để cổ vũ chị Assipi. Chị tỉ mỉ pha trộn màu cho thật sánh mịn để có thể tô điểm khiến thân thể chúng tôi trông hài hòa hơn.

Khi màu đã trộn hoàn hảo, tất cả ra sông.

Tôi chọn đứng chỗ nước ngập đến đầu gối, tắm gội, kì cọ bằng cát sông và thảo mộc để xóa hết những vệt tô điểm cũ.

Loca nằm dài trên tảng đá để mọi người vẽ cho mình. Em ngọ nguậy khi những cộng lòng vũ và nhành cây cù lên người.

“Nằm im nào!” Mẹ Kouna nhẹ giọng lầu bầu.

Tôi trèo lên tảng đá, nằm bên em. Thật chậm rãi, mẹ tôi quét màu trắng lên người tôi, rồi vẽ hoa văn bằng một nhành cây mảnh dẻ. Chị Assipi giúp mẹ một tay, dùng màu đỏ phác họa lên bụng tôi những vệt dài lượn sóng. Bàn tay chị khéo léo làm sao, vẽ tiếp

biểu tượng các loài thủy tộc. Một con trăn *ananconda*⁽¹⁾ uốn mình quấn dọc cánh tay tôi. Những nét cuối cùng, chị vẽ một vệt không màu từ tai này sang tai kia của tôi, rồi vẽ những ô quả trám lên trán, lên má, lên cằm tôi. Lúc này thì hình vẽ gần như tàng hình, nhưng ngày mai, da tôi sẽ chuyển thành đen nhánh, và bền màu suốt nhiều ngày.

Đêm buông, và thật khê khàng, mưa bắt đầu đánh nhịp lên những phiến lá. Trên đường từ bờ sông về, những tán cọ che chở chúng tôi khỏi trận mưa xối xả từ trời cao. Dấu đã lớt ỏ lá, hơi đất ẩm vẫn bốc lên. Trời đêm khiến tôi cóng lạnh. Tôi nép sát vào Loca, vào người mẹ, vào người cha và vào những người khác trong bộ lạc để kiếm tìm hơi ấm. Dưới những tán cây khổng lồ trong cánh rừng đêm mưa, chúng tôi nép vào nhau thành một khối thương yêu ấm áp.

(1) Loài trăn khổng lồ sống ở lưu vực sông Amazon, Nam Mỹ.

CHƯƠNG

2

Những cơn mưa đêm rải đều lên cành lá lớp bọt nước long lanh.

Khi tôi thức giấc, cánh phụ nữ đã gom xong đồ đoàn cần thiết trong trại để đoàn đi xuyên rừng.

Chính hôm nay, chính sáng nay, chúng tôi sẽ khởi hành!

Chị Akara đã ủ than trong bình gốm để giữ lửa.

Chị Assipi gói món thịt chuột lang nước hun khói trong lá cọ, đặt vào chiếc giỏ đan to đùng. Chị đeo chiếc giỏ thắt đai da quanh eo.

Tôi và Loca cũng sửa soạn.

Như mọi lần đi chơi xa, hai đứa đeo những trang sức đẹp đẽ nhất. Tôi đeo mấy chuỗi vòng tay xâu hạt

màu đen và đỏ. Loca quàng quanh cổ cái vòng răng khỉ bé xinh. Em còn bện lên tóc sợi dây da cắm lông vũ chim *toucan*⁽¹⁾ vàng óng. Trên gương mặt em, sơn dầu điều giờ đã lên màu thành những vết đen sắc nét. Tôi cười với em. Trông em thật xinh xắn với đôi mắt hạnh nhân và những món trang sức.

Già làng Popoké ra lệnh khởi hành.

Cha tôi, chú tôi và cánh đàn ông bộ lạc gài rìu đá vào thắt lưng vỏ cây, tay cầm cung. Họ không mang thêm gì khác để luôn sẵn sàng bắn tên khi gặp dù chỉ là dấu hiệu nguy hiểm nhỏ nhất.

Già làng Popoké dẫn đầu đoàn, cha tôi đi cuối, cả bộ lạc nối gót nhau.

Tôi bước sau lưng mẹ trên con đường mòn nhỏ hẹp. Con đường uốn lượn xuyên rừng như con rắn vô hình mảnh mai. Nhưng dù chuyện gì xảy ra chẳng nữa, tôi vẫn sẽ nhận ra đường mòn. Bàn chân tổ tiên tôi đã giẫm lên những tảng đá này, mùi hương cha ông lưu lại trên những phiến lá xương xi. Suốt dọc đường, họ trồng những cây con giờ đã vươn mình lớn dậy và gieo những hạt giống giờ cũng đã nảy mầm. Giữa

(1) Loài chim nổi tiếng với chiếc mỏ khổng lồ sắc sỡ, trông như chiếc thuyền úp ngược.

thảm thực vật dồi dào đan xen, chúng tôi tìm được mọi thứ mình cần: hoa quả lót dạ, tinh dầu chữa bệnh, thảo mộc đuổi muỗi.

Chúng tôi bước, lặng im tựa những cái bóng, tiến lên như một thể thống nhất. Mẹ tôi bước lên dấu chân người đi trước, người này bước lên dấu chân của người đi trước nữa, và người đàn ông ấy bước lên dấu chân đã bị xóa nhòa của những chuyến đi trước kia.

Dưới lòng bàn chân mình, tôi cảm nhận được mặt đất xốp mềm, vẫn còn ẩm ướt sau cơn mưa đêm qua. Tôi nghịch ngợm giẫm mạnh hơn xuống bùn ngấu để nhấn thêm mấy vũng nước nhỏ, làm ngón chân mình đen sì.

Tôi bước đi, lòng nhẹ bẫng. Ở cuối đường mòn là những đứa con khác của đường rừng: họ hàng ruột thịt của chúng tôi. Tôi bắt gặp những vệt nắng tí hon trên đất. Năng vẽ các đốm sáng nho nhỏ, soi rọi mấy phiến lá mục trên thảm rừng sẫm tối.

Tôi vừa đi vừa nghĩ về tối nay, thì bỗng nhiên...

Có mùi lạ!

Mùi ấy xộc tới, lấn lướt hương thơm rừng già.

Như một thể thống nhất, cả bộ lạc khựng lại và héch mũi, vừa tò mò vừa lo sợ.

Đó là mùi cay mũi rất lạ. Tôi thấy tim mình đập loạn lên. Có chuyện không ổn rồi.

Thật chậm rãi, già làng Popoké tiến một bước, nhẹ chân hơn bình thường.

Già dừng lại, chờ đợi, rồi tiếp tục.

Từng bước một, bộ lạc tiến lên, đến gần thứ mùi mỗi lúc mỗi nặng, ám lên người chúng tôi, vừa hầm hập vừa buồn nôn.

Và khi mùi hôi hám lên tới đỉnh điểm, gắt đến độ chèn ép lá phổi và khiến mắt chúng tôi cay xè, điều không thể ngờ tới xuất hiện.

Ngay trước mặt chúng tôi.

Đường mòn đã cụt.

Bị xẻ làm đôi.

Bởi một dải băng đen ngòm ánh xanh, rộng tới nỗi không ai có thể nhảy qua.

Dài tới nỗi không thấy được điểm kết thúc.

Và khi nghiêng đầu để nhìn cho rõ, tôi thấy rằng dải băng kì quái này xuất phát ở chân trời bên này và biến mất nơi chân trời bên kia.

Cánh rừng bị chia thành hai nửa hai bên dải băng.

Bị rạch toang.

CHƯƠNG

3

Chúng tôi hoang mang chờ đợi. Không tài nào vượt qua nỗi thứ kia.

Anh Malaké không biết phải nói gì. Anh ngơ ngậy, đứng lên, quan sát, lùi lại, ngồi xổm. Anh đưa tay vò tóc, chà mặt. Thi thoảng anh vỗ lên bụng hay đùi. Những tiếng lộp bộp khô khốc đầy lo âu.

Anh hỏi, giọng rên rỉ:

“Già làng Popoké, ơi già làng Popoké, chuyện gì đã xảy ra với khu rừng vậy?”

Già Popoké không trả lời. Già nhợt nhạt như xác chết, không thốt nổi nên lời.